

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của các Cục, Khối thi đua ngành Thanh tra**

TỔNG THANH TRA CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 06/2026/QH16;

Căn cứ Nghị định số 109/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 05/2026/TT-TTTP ngày 15 tháng 8 năm 2026 của Thanh tra Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Thanh tra;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của các Cục, Khối thi đua ngành Thanh tra.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2026 và thay thế Quyết định số 516/QĐ-TTTP ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của các Cục, Khối thi đua ngành Thanh tra.

Điều 3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra, Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các vụ, cục, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, Cơ quan Đảng ủy Thanh tra Chính phủ, Chánh Thanh tra Bộ Quốc phòng, Chánh Thanh tra Bộ Công an, Chánh Thanh tra Ngân hàng Nhà nước, Chánh Thanh tra Cơ yếu, Chánh Thanh tra được thành lập theo điều ước quốc tế, Chánh Thanh tra các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đảng ủy Thanh tra Chính phủ;
- Tổng TTTP (để b/c);
- Các Phó Tổng TTTP;
- Các vụ, cục, đơn vị;
- Các cơ quan TMGV Đảng ủy TTTP;
- Công Thông tin điện tử TTTP;
- Lưu: VT, TCCB (05).

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Lê Tiến Đạt



THANH TRA CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của các Cụm, Khối thi đua ngành Thanh tra

(Ban hành kèm theo Quyết định số **796**/QĐ-TTCP ngày **21** tháng **8** năm 2026
của Tổng Thanh tra Chính phủ)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về tổ chức, hoạt động và việc chấm điểm thi đua của các Cụm, Khối thi đua ngành Thanh tra (sau đây gọi tắt là Cụm, Khối thi đua) do Thanh tra Chính phủ thành lập.

2. Quy chế này áp dụng với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra, cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra; Cụm, Khối thi đua; Cụm trưởng, Khối trưởng, Cụm phó, Khối phó, các thành viên trong Cụm, Khối thi đua và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Dân chủ, công khai, minh bạch, đoàn kết và cùng phát triển; bảo đảm sự lãnh đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra và cơ quan, tổ chức có liên quan.

2. Tổ chức và hoạt động của Cụm, Khối thi đua phải gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn của các cơ quan, đơn vị; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ làm cơ sở đánh giá phong trào thi đua và bình xét, đề nghị khen thưởng.

3. Hoạt động thi đua của các Cụm, Khối thi đua phải bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, chạy theo thành tích; nội dung, tiêu chí và phương thức tổ chức thi đua phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị trong Cụm, Khối thi đua và có khả năng đánh giá, kiểm chứng bằng kết quả thực tế.

4. Việc đánh giá kết quả thi đua, chấm điểm, xếp hạng và bình xét, đề nghị khen thưởng trong Cụm, Khối thi đua phải bảo đảm khách quan, công bằng, chính xác, công khai, minh bạch.

Chương II

TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA CỤM, KHỐI THI ĐUA

Điều 3. Tổ chức của Cụm, Khối thi đua

1. Cụm, Khối thi đua ngành Thanh tra, gồm:

a) Các Khối thi đua cơ quan Thanh tra Chính phủ theo Phụ lục số 01 kèm theo Quy chế này;

b) Khởi thi đua Thanh tra các Bộ, ngành theo Phụ lục số 02 kèm theo Quy chế này;

c) Các Cụm thi đua Thanh tra các tỉnh, thành phố theo Phụ lục số 03 kèm theo Quy chế này.

2. Cụm, Khởi thi đua có Cụm trưởng, Khởi trưởng, Cụm phó, Khởi phó và các thành viên. Cụm trưởng, Khởi trưởng, Cụm phó, Khởi phó do các thành viên trong Cụm, Khởi thi đua bầu chọn luân phiên hằng năm tại hội nghị tổng kết năm.

3. Cụm trưởng, Khởi trưởng, Cụm phó, Khởi phó và các thành viên trong Cụm, Khởi thi đua được sử dụng công chức, viên chức, người lao động và phương tiện làm việc của đơn vị mình để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Nhiệm vụ của Cụm trưởng, Khởi trưởng, Cụm phó, Khởi phó và các thành viên của Cụm, Khởi thi đua

1. Cụm trưởng, Khởi trưởng:

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch, phát động phong trào thi đua của Cụm, Khởi thi đua;

b) Xây dựng các tiêu chí thi đua, thang điểm thi đua theo hướng dẫn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra; phù hợp với đặc điểm, tính chất của Cụm, Khởi thi đua;

c) Tổ chức ký kết giao ước thi đua, phối hợp hoạt động giữa các thành viên, phát huy sức mạnh tổng hợp và thế mạnh của các thành viên;

d) Phối hợp với Cụm phó, Khởi phó tổ chức thực hiện các hoạt động chung của Cụm, Khởi thi đua và chia sẻ kinh nghiệm về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; xây dựng các mô hình hay, các điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua; đưa ra các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác thi đua, khen thưởng; tuyên truyền, nhân rộng các mô hình hay, các gương điển hình tiên tiến;

đ) Tổ chức sơ kết 06 tháng và tổng kết năm hoạt động của Cụm, Khởi thi đua;

e) Báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra xem xét tặng “Cờ thi đua của Thanh tra Chính phủ”, “Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ” cho thành viên trong Cụm, Khởi thi đua theo quy định.

2. Cụm phó, Khởi phó:

a) Phối hợp với Cụm trưởng, Khởi trưởng xây dựng chương trình, kế hoạch, triển khai phong trào thi đua của Cụm, Khởi thi đua;

b) Thực hiện các công việc theo sự phân công của Cụm trưởng, Khởi trưởng liên quan đến việc xây dựng tiêu chí thi đua, thang điểm thi đua theo hướng dẫn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra; tổ chức ký kết giao ước thi đua, phát động thi đua; sơ kết, tổng kết hoạt động của Cụm, Khởi thi đua;

c) Phối hợp với Cụm trưởng, Khối trưởng hoàn thiện hồ sơ đề nghị khen thưởng của Cụm, Khối thi đua theo quy định;

d) Thay mặt Cụm trưởng, Khối trưởng giải quyết một số công việc khi Cụm trưởng, Khối trưởng ủy quyền.

3. Các thành viên của Cụm, Khối thi đua:

a) Ký kết giao ước thi đua hằng năm;

b) Tham gia xây dựng nội dung và các tiêu chí thi đua, thang bảng điểm của Cụm, Khối thi đua; tổ chức phát động các phong trào thi đua, thực hiện công tác khen thưởng gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị;

c) Tham gia đầy đủ, đúng thành phần các hội nghị, hoạt động của Cụm, Khối thi đua;

d) Triển khai thực hiện có hiệu quả giao ước thi đua;

đ) Phát hiện, phổ biến, giới thiệu các mô hình hay, điển hình tiên tiến, cách làm mới có hiệu quả trong phong trào thi đua;

e) Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ báo cáo theo quy định và theo yêu cầu của Cụm trưởng, Khối trưởng; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua phục vụ sơ kết, tổng kết; tự chấm điểm thi đua theo Quy chế hoạt động của Cụm, Khối thi đua với các nội dung, tiêu chí thi đua đã ký kết; gửi báo cáo kết quả cho Cụm trưởng, Khối trưởng theo quy định.

Điều 5. Ký kết giao ước thi đua và phát động phong trào thi đua

1. Thành phần

a) Các thành viên trong Cụm, Khối thi đua;

b) Đại diện lãnh đạo Bộ, ngành, địa phương; cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra; đại diện các vụ, cục, đơn vị phụ trách địa bàn, lĩnh vực của Thanh tra Chính phủ; đại diện Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Ban Thi đua - Khen thưởng của Bộ, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.

2. Bản ký kết giao ước thi đua phải có chữ ký của lãnh đạo các thành viên Cụm, Khối thi đua và đóng dấu của Cụm trưởng, Khối trưởng.

Bản ký kết giao ước thi đua, kế hoạch phát động phong trào thi đua được gửi về cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra trước ngày 31 tháng 3 hằng năm.

Điều 6. Tổ chức sơ kết 06 tháng đầu năm

1. Thành phần như quy định tại khoản 1 Điều 5 của Quy chế này.

2. Nội dung

a) Đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua 06 tháng đầu năm; đề ra phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện phong trào thi đua 06 tháng cuối năm;

b) Trao đổi nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng;

c) Tổ chức học tập kinh nghiệm, điển hình tiêu biểu và cách làm hay, mới, hiệu quả của các thành viên trong Cụm, Khối thi đua.

3. Việc tổ chức sơ kết công tác thi đua được báo cáo, thống nhất với cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra.

Điều 7. Tổng kết thi đua

1. Thành phần như quy định tại khoản 1 Điều 5 của Quy chế này.

2. Nội dung

a) Đánh giá kết quả hoạt động của Cụm, Khối thi đua trong năm và bản biện pháp triển khai nhiệm vụ năm tới;

b) Tổ chức đánh giá, chấm điểm thi đua; xếp loại thi đua của các thành viên trong Cụm, Khối thi đua; bình xét, suy tôn đề nghị Tổng Thanh tra Chính phủ tặng “Cờ thi đua của Thanh tra Chính phủ”, “Bằng khen của Tổng Thanh tra Chính phủ”;

c) Bầu Cụm trưởng, Khối trưởng, Cụm phó, Khối phó cho năm tiếp theo.

3. Việc tổ chức tổng kết công tác thi đua được báo cáo, thống nhất với cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra.

4. Cụm trưởng, Khối trưởng có trách nhiệm báo cáo kết quả bình xét thi đua, đề nghị khen thưởng với cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra trước ngày 15 tháng 12 hằng năm, trừ khi có hướng dẫn khác của Thanh tra Chính phủ.

Biên bản họp tổng kết Cụm, Khối thi đua phải có chữ ký của các thành viên trong Cụm, Khối thi đua và đóng dấu của Cụm trưởng, Khối trưởng.

Chương III CHẤM ĐIỂM THI ĐUA

Điều 8. Nguyên tắc chấm điểm thi đua

1. Việc chấm điểm thi đua dựa trên các tiêu chí, quy định cho mỗi nội dung thi đua theo hướng dẫn tổng kết công tác thi đua, bình xét khen thưởng hằng năm của Thanh tra Chính phủ. Căn cứ vào đặc thù, các Cụm, Khối thi đua có thể cụ thể hóa hoặc bổ sung một số tiêu chí thi đua cho phù hợp nhưng không vượt quá 30% tổng số tiêu chí đã được quy định; không vượt quá tổng số điểm đã được quy định cho mỗi nội dung thi đua theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

2. Không chấm điểm thi đua đối với những đơn vị thành viên không ký kết giao ước thi đua; trừ điểm thi đua đối với các thành viên không tham gia các hoạt động chung của Cụm, Khối thi đua.

Điều 9. Phương pháp chấm điểm

1. Các thành viên trong Cụm, Khối thi đua tự chấm điểm và gửi về cho Cụm trưởng, Khối trưởng trước khi tổ chức họp tổng kết thi đua.

2. Cụm trưởng, Khối trưởng phối hợp với Cụm phó, Khối phó rà soát và trực tiếp trao đổi, thống nhất với các thành viên trong Cụm, Khối thi đua.

3. Cụm trưởng, Khối trưởng tổng hợp kết quả chấm điểm làm căn cứ để bình xét thi đua, khen thưởng cho các thành viên trong Cụm, Khối thi đua theo quy định và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

Kết quả chấm điểm phải ghi vào biên bản bình xét thi đua, đề nghị khen thưởng của Cụm, Khối thi đua.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Điều khoản thi hành

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra, cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra; Cụm, Khối thi đua; Cụm trưởng, Khối trưởng, Cụm phó, Khối phó, các thành viên trong Cụm, Khối thi đua và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 11. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các thành viên Cụm, Khối thi đua và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Thanh tra để được hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo Tổng Thanh tra Chính phủ xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế. / 



CÁC KHỐI THI ĐUA
CƠ QUAN THANH TRA CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Quyết định số 196/QĐ-TTCT ngày 21 tháng 8 năm 2026 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của các Cục, Khối thi đua ngành Thanh tra)

Khối	Stt	Thành viên
I	1	Vụ Kế hoạch - Tài chính
	2	Vụ Pháp chế
	3	Vụ Tổ chức cán bộ
	4	Vụ Hợp tác quốc tế
	5	Cơ quan Đảng ủy Thanh tra Chính phủ
	6	Văn phòng Thanh tra Chính phủ
	7	Báo Thanh tra
	8	Trường Cán bộ thanh tra
II	1	Ban Tiếp công dân trung ương
	2	Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo khu vực phía Bắc (Cục I)
	3	Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo khu vực Miền Trung (Cục II)
	4	Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo khu vực phía Nam (Cục III)
	5	Cục Phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (Cục IV)
	6	Cục Giám sát và Thẩm định (Cục XIII)
	7	Cục Theo dõi, đôn đốc và Xử lý sau thanh tra (Cục XIV)
III	1	Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực nội chính, nội vụ, dân tộc, tôn giáo (Cục V)
	2	Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực tài chính, ngân hàng (Cục VI)
	3	Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực xây dựng (Cục VII)
	4	Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực nông nghiệp và môi trường (Cục VIII)
	5	Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực công thương (Cục IX)
	6	Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực y tế, giáo dục (Cục X)
	7	Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, ngoại giao (Cục XI)
	8	Cục Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo lĩnh vực khoa học và công nghệ (Cục XII)



**KHÔI THI ĐUA
THANH TRA CÁC BỘ, NGÀNH**

(Kèm theo Quyết định số **745** QĐ-TTCT ngày **21** tháng **8** năm 2026 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của các Cụm, Khôi thi đua ngành Thanh tra)

STT	Thành viên
1	Thanh tra Bộ Quốc phòng
2	Thanh tra Bộ Công an
3	Thanh tra Ngân hàng Nhà nước
4	Thanh tra Cơ yếu
5	Thanh tra An toàn bức xạ và hạt nhân
6	Thanh tra Chứng khoán Nhà nước
7	Thanh tra Hàng hải Việt Nam
8	Thanh tra Hàng không Việt Nam

CÁC CỤM THI ĐUA THANH TRA TỈNH, THÀNH PHỐ

(Kèm theo Quyết định số **796**/QĐ-TTCP ngày **21** tháng **8** năm 2026 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của các Cụm, Khối thi đua ngành Thanh tra)

Cụm	Stt	Thành viên
I	Cụm thi đua Thanh tra 6 thành phố	
	1	Thanh tra thành phố Hà Nội
	2	Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh
	3	Thanh tra thành phố Hải Phòng
	4	Thanh tra thành phố Huế
	5	Thanh tra thành phố Đà Nẵng
	6	Thanh tra thành phố Cần Thơ
II	Cụm thi đua Thanh tra các tỉnh trung du và đồng bằng Sông Hồng	
	1	Thanh tra tỉnh Phú Thọ
	2	Thanh tra tỉnh Quảng Ninh
	3	Thanh tra tỉnh Thái Nguyên
	4	Thanh tra tỉnh Bắc Ninh
	5	Thanh tra tỉnh Hưng Yên
	6	Thanh tra tỉnh Ninh Bình
III	Cụm thi đua Thanh tra các tỉnh miền núi Biên giới phía Bắc	
	1	Thanh tra tỉnh Cao Bằng
	2	Thanh tra tỉnh Lai Châu
	3	Thanh tra tỉnh Lào Cai
	4	Thanh tra tỉnh Sơn La
	5	Thanh tra tỉnh Điện Biên
	6	Thanh tra tỉnh Tuyên Quang
	7	Thanh tra tỉnh Lạng Sơn
IV	Cụm thi đua Thanh tra các tỉnh miền Trung và Tây Nguyên	
	1	Thanh tra tỉnh Hà Tĩnh
	2	Thanh tra tỉnh Đắk Lắk
	3	Thanh tra tỉnh Thanh Hóa
	4	Thanh tra tỉnh Nghệ An
	5	Thanh tra tỉnh Quảng Trị
	6	Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi
	7	Thanh tra tỉnh Gia Lai
	8	Thanh tra tỉnh Khánh Hòa
	9	Thanh tra tỉnh Lâm Đồng

V	<i>Cụm thi đua Thanh tra các tỉnh, thành phố Nam Bộ</i>	
	1	Thanh tra thành phố Đồng Nai
	2	Thanh tra tỉnh Vĩnh Long
	3	Thanh tra tỉnh Tây Ninh
	4	Thanh tra tỉnh Đồng Tháp
	5	Thanh tra tỉnh An Giang
	6	Thanh tra tỉnh Cà Mau